TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2019/HS-ST
Ngày 07/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Tiến D, sinh năm 1988. Nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: ấp D, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tiến T (chết) và bà Phan Thị T (sống); vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giữ ngày 25/6/2019; bị tạm giam ngày 28/6/2019; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

2/ Bà Phan Thị T, sinh năm 1950; Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện T, tỉnh Tây

Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 20 phút ngày 25/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, phối hợp cùng với công an xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo Bùi Tiến D đang bán trái phép chất ma túy cho Võ Văn C , sinh năm 1985, ngụ ấp S, xã L , huyện T, tỉnh Tây Ninh với số tiền 400.000 đồng tại quán cà phê V7 thuộc ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu gồm 02 bịch nylon có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được hàng kín hai đầu và nhiều tang vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 17 giờ ngày 25/6/2019, Võ Văn C điện thoại cho Bùi Tiến D hỏi mua ma túy thì D đồng ý bán hai bịch ma túy với giá 400.000 đồng , C hẹn D tại quán cà phê V7 thuộc ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh để giao nhận ma túy thì D đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển số 51K1-4937 đến điểm hẹn thì bị lực lượng công an bắt quả tang. D khai nhận mua ma túy từ Trần Minh P, sinh năm 1974, ngụ ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài lần bắt quả tang, bị cáo D còn bán ma túy cho C 03 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng tháng 5/2019, bán cho C 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng tại nhà nghỉ Thái T thuộc ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

+ Lần 2: Cách lần một khoảng một tuần, bán cho C 30 số ma túy giá 3.000.000 đồng, sao đó C trả 600.000 đồng và 12 số ma túy tại nhà nghĩ Thái T thuộc ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

+ Lần 3: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng một tuần, bán cho C 25 số ma Túy giá 1.700.000 đồng tại quán cà phê thuộc ấp M, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh

Ngoài ra D khai nhận còn bán ma túy cho Phạm Hoàng A, sinh năm 1988, ngụ ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh một lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng vào chiều ngày 25/6/2019, trước khi bị bắt quả tang bán cho người tên Đ (không rõ họ tên và địa chỉ) khoảng 4 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá 200.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 943/KL-KTHS ngày 28/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02

bịch ny lon được hàn kính gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine có khối lượng lần lượt là 0,1523 gam.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKSCT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Bùi Tiến D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Tiến D từ 07 đến 08 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Bùi Tiến D đã khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 25/6/2019, Võ Văn C điện thoại cho bị cáo D hỏi mua ma túy thì bị cáo D đồng ý bán hai bịch ma túy với giá 400.000 đồng, C hẹn bị cáo tại quán cà phê V7 thuộc ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh để giao nhận ma túy thì bị cáo đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 51K1-4937 đến điểm hẹn thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Ngoài lần bắt quả tang bị cáo còn bán ma túy cho Võ Văn C 03 lần.

Trước lần bị bắt quả tang bị cáo còn bán ma túy cho Phạm Hoàng A, một lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng, bán cho người tên Đ (không rõ họ tên và địa chỉ) khoảng 5 lần, mỗi lần một bịch ma túy giá 200.000 đồng, bán cho người tên N

(không rõ họ tên và địa chỉ) một lần một bịch ma túy giá 200.000 đồng, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Tiến D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng đến sức khỏe con người, vì mục đích vụ lợi bị cáo trực tiếp nhiều lần mua ma túy đem bán cho người khác lấy tiền tiêu xài. Hiện nay, tình hình mua bán chất ma túy ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, nên cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời góp phần phòng chống tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định , không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Trần Minh P, Phạm Hoàng A bỏ địa phương đi đâu không rõ và người tên H, N do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được,

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong vụ số: 943/KL-KTHS, có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Lê Nhựt N.

- 01 (Một) ống thủy tinh;

- 01 (Một) đoạn ống hút màu xanh;

- 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại;

- 02 (Hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng;

- 01 (Một) sim điện thoại số 0965376156.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A6, màu trắng, số Imel 355755089055164 là của bà Phan Thị T, bà T không biết bị cáo dùng vào việc phạm tôi nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bà T.

Đối với xe mô tô Wave màu bạc, biển số 51K1-4937, số máy V5A1P50FMG-009817, số khung: không kiểm tra được, bị cáo D dùng làm phương tiện đi bán ma túy là của chị Nguyễn Thị P, chị P không biết bị cáo sử dụng vào việc thực hiện phạm tội, nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chị P, Trả cho chị P 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Ngọc P.

Đối với*:* Số tiền 930.000 đồng; bị cáo khai trong đó 730.000 đồng là tiền của bị cáo, còn số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo mua bán ma túy cho Hoàng A. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Bùi tiến D nộp số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tiến D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tiến D 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 25/6/2019.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong vụ số: 943/KL-KTHS, có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Lê Nhựt N.

- 01 (Một) ống thủy tinh;

- 01 (Một) đoạn ống hút màu xanh;

- 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại;

- 02 (Hai) đoạn ống hút nhựa màu trắng;

- 01 (Một) sim điện thoại số 0965376156;

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tuyên trả cho bà Phan Thị T 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A6, màu trắng, số Imel 355755089055164.

Tuyên trả cho chị Nguyễn Thị P 01 xe môtô Wave màu bạc, biển số 51K1-4937, số máy V5A1P50FMG-009817, số khung: không kiểm tra được; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Ngọc P.

Trả cho bị cáo số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Bùi tiến D nộp số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh,

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Bị cáo; Ngươi có quyền lợi và NVLQ;
- CA huyện Châu Thành;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu : Tập án , H/s;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình